



Tp Hồ Chí Minh, ngày 23 tháng 04 năm 2024

TỜ TRÌNH CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

V/v Một số vấn đề thuộc thẩm quyền của Đại hội đồng cổ đông thường niên

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông Công ty Cổ phần Vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex

Căn cứ các quy định pháp luật có liên quan;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Vận tải xăng dầu đường thủy Petrolimex (Công ty) và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty;

Trên cơ sở Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt.

Hội đồng quản trị (HĐQT) kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên (ĐHĐCĐTN) năm 2024 biểu quyết thông qua các vấn đề sau đây:

1. Thông qua các Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2023 của Công ty

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua Báo cáo tài chính Công ty mẹ, Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2023 của Công ty đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Dịch vụ Tư vấn Tài chính Kế toán và Kiểm toán Nam Việt tại tài liệu đính kèm đã được công bố thông tin theo đúng quy định.

2. Thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2024

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua Kế hoạch kinh doanh năm 2024 với các chỉ tiêu chủ yếu như sau:

TT	CHỈ TIÊU	ĐVT	KẾ HOẠCH NĂM 2024	TỶ LỆ % KH2024/TH2023
1	Tổng doanh thu	Đồng	687.364.926.000	95%
2	Tổng lợi nhuận			
2.1	Lợi nhuận trước thuế	Đồng	20.000.000.000	85%
2.2	Lợi nhuận sau thuế	Đồng	16.000.000.000	87%
3	Tỷ lệ chia cổ tức	%	Không thấp hơn 6%	100%

3. Thông qua phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2023

HĐQT kính trình ĐHCĐ thông qua phương án phân phối lợi nhuận thực hiện năm 2023 với tỷ lệ chi cổ tức cho cổ đông và phương án phân chia các quỹ như sau:

STT	Chỉ tiêu	ĐVT	Thành tiền
1	Tổng lợi nhuận thực hiện	Đồng	23.417.896.146
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp phải nộp	Đồng	4.915.265.386
3	Lợi nhuận còn lại để phân phối (LNST)	Đồng	18.502.630.760
4	Lợi nhuận chưa phân phối các năm trước	Đồng	2.313.481.995
5	Tổng lợi nhuận để phân phối năm nay (3 + 4)	Đồng	20.816.112.755
6	Chia cổ tức 8%/VĐL (bằng cổ phiếu)	Đồng	18.432.573.600
7	Quỹ phát triển sản xuất (3,2% LNST 2023)	Đồng	600.000.000
8	Quỹ phúc lợi + Quỹ khen thưởng (8,6% LNST 2023)	Đồng	1.583.539.155
9	Quỹ thưởng Người quản lý (1,1% LNST 2023)	Đồng	200.000.000

Công ty sẽ thực hiện chi trả cổ tức cho cổ đông theo phương án được ĐHĐCĐ thông qua đúng thời hạn luật định.

4. Phê duyệt quyết toán thù lao, tiền lương và phúc lợi khác đã chi trả cho HĐQT và Ban Kiểm soát (BKS) năm 2023; Thông qua phương án chi trả thù lao, tiền lương cho HĐQT và BKS năm 2024

4.1. Quyết toán thù lao, tiền lương và phúc lợi khác của HĐQT, BKS năm 2023

Tổng số thù lao, tiền lương và phúc lợi khác của HĐQT và BKS năm 2023 là: **1.498.461.729 đ** (Một tỷ, bốn trăm chín mươi tám triệu bốn trăm sáu mươi một nghìn bảy trăm hai mươi chín đồng). Trong đó:

- Thù lao, tiền lương và phúc lợi khác của thành viên HĐQT là **1.267.791.729 đồng**.
- Thù lao của thành viên BKS là **230.670.000 đồng**.

(Thuyết minh chi tiết Báo cáo hoạt động của HĐQT trình ĐHĐCĐ và tại Báo cáo tài chính năm 2023 đã được kiểm toán).

4.2. Phương án chi trả tiền lương, thù lao cho HĐQT, BKS năm 2024

a. Đối với thành viên HĐQT, BKS làm việc chuyên trách: Được hưởng lương theo Quy chế trả lương, thưởng của Công ty;

b. Đối với thành viên không chuyên trách:

- Thù lao của Chủ tịch HĐQT (nếu không chuyên trách) bằng 20% mức lương của Tổng Giám đốc;
- Thù lao của Thành viên HĐQT và Trưởng BKS bằng 20% mức lương bình quân của các Phó Tổng Giám đốc;
- Thù lao của Thành viên BKS được tính bằng 70% thù lao của thành viên HĐQT.

5. Chấp thuận các hợp đồng, giao dịch thuộc thẩm quyền quyết định của ĐHĐCĐ giữa Công ty với các bên có liên quan

HĐQT kính trình ĐHĐCĐ thông qua các hợp đồng, giao dịch giữa Công ty với các bên có liên quan dưới đây theo quy định tại Điều 167 Luật Doanh nghiệp năm 2020,

Điều 293 Nghị định số 155 và các quy định pháp luật có liên quan cho đến khi ĐHĐCĐ có quyết định khác, cụ thể như sau:

5.1. Các bên có liên quan ký hợp đồng, giao dịch với Công ty là

- a. Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex - Cổ đông sở hữu 11.802.027 cổ phần, chiếm 51,22% vốn điều lệ;
- b. Tập đoàn Xăng dầu Việt Nam (Petrolimex) - Công ty mẹ sở hữu 100% vốn của Tổng Công ty Vận tải thủy Petrolimex;
- d. Các công ty con, công ty liên kết và các bên liên quan khác của hệ thống Petrolimex.

5.2. Nội dung các hợp đồng, giao dịch

- a. Mua bán xăng dầu và các sản phẩm từ dầu mỏ;
- b. Vận chuyển xăng dầu bằng đường thủy nội địa và quốc tế;
- c. Cung ứng nhiên liệu tàu biển;
- d. Dịch vụ sửa chữa, đóng mới phương tiện thủy, mua bán vật tư, phụ tùng, sắt thép để phục vụ cho việc sửa chữa, nâng cấp các tàu của Công ty.

Dự thảo nội dung các hợp đồng/giao dịch nêu trên được Công bố thông tin theo tài liệu ĐHĐCĐ thường niên năm 2024 theo quy định.

5.3. HĐQT kính trình ĐHĐCĐ ủy quyền cho Thành viên HĐQT kiêm Tổng Giám đốc thực hiện các công việc dưới đây cho đến khi ĐHĐCĐ có quyết định khác

- a. Quyết định các điều khoản và điều kiện cụ thể của các Giao dịch và các thỏa thuận, tài liệu có liên quan đến Giao dịch, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, thay thế, chấm dứt Giao dịch (nếu có) phù hợp với các điều kiện đã được ĐHĐCĐ thông qua; và
- b. Ký kết và thực hiện các Giao dịch và các tài liệu có liên quan đến Giao dịch, kể cả các thỏa thuận, tài liệu có liên quan giữa Công ty với các bên có liên quan, kể cả các thỏa thuận sửa đổi, bổ sung, thay thế, chấm dứt Giao dịch (nếu có) phù hợp với các điều kiện đã được ĐHĐCĐ thông qua;
- c. TGD được ủy quyền lại cho các Phó Tổng Giám đốc của Công ty thực hiện một phần hoặc toàn bộ công việc quy định tại điểm a, điểm b khoản này phù hợp với các điều kiện đã được ĐHĐCĐ thông qua.

Kính trình.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT, BKS;
- Lưu tài liệu ĐHĐCĐ.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**

Ngô Anh Dũng